

ỦY BAN NHÂN DÂN  
PHƯỜNG TRẦN HƯNG ĐẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 02/PA-UBND

Phường Trần Hưng Đạo, ngày 29 tháng 5 năm 2026

## PHƯƠNG ÁN

Sắp xếp, tổ chức lại các Tổ dân phố trên địa bàn phường Trần Hưng Đạo

### I. CƠ SỞ CHÍNH TRỊ VÀ CĂN CỨ XÂY DỰNG PHƯƠNG ÁN

#### 1.1. Cơ sở chính trị

- Kết luận số 210-KL/TW ngày 12/11/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trong thời gian tới;

- Kết luận số 34-KL/TW ngày 18/5/2026 của Bộ Chính trị về sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách;

- Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về sắp xếp thôn, tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách;

- Kế hoạch số 41-KH/TU ngày 23/3/2026 của Thành ủy về xây dựng Đề án nâng cao chất lượng đội ngũ Bí thư chi bộ, trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố trên địa bàn thành phố;

- Căn cứ Thông báo số 95-TB/ĐU ngày 29/5/2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy phường về việc sắp xếp, tổ chức lại Tổ dân phố trên địa bàn phường.

#### 1.2. Căn cứ pháp lý

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

- Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ Quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố;

- Kế hoạch số 192/KH-UBND ngày 27 tháng 5 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về sắp xếp, tổ chức lại thôn, tổ dân phố trên địa bàn thành phố Hải Phòng năm 2026;

- Kế hoạch số 130/KH-UBND ngày 29 tháng 5 năm 2026 của Ủy ban nhân dân phường Trần Hưng Đạo về sắp xếp, tổ chức lại tổ dân phố trên địa bàn phường Trần Hưng Đạo năm 2026.

## II. THỰC TRẠNG TỔ DÂN PHỐ

### 2.1. Số lượng tổ dân phố

#### a) Tổng số tổ dân phố

Phường Trần Hưng Đạo có 28 Tổ dân phố gồm: Bắc Đầu, Dục Sơn, Vườn Đào, Vạn Yên, Kim Điền, Phương Sơn, Dinh Sơn, Ngọc Tân, Bến, An Lĩnh, Thanh Tân, Thanh Tảo, Thị Tứ, An Mô, Đa Cốc, Trung Quê, Lương Quan, Tân Trường, Tiên Sơn, Chúc Thôn, Bích Động - Tân Tiến, Cầu Dòng, Chi Ngãi 1, Chi Ngãi 2, Chúc Cương, Hàm Éch - Thông Cống, Lôi Động và tổ dân phố Tiên Định.

#### b) Quy mô tổ dân phố:

Đối chiếu với quy định tại Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ Quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố:

- 09 tổ dân phố đảm bảo điều kiện về quy mô số hộ gia đình theo quy định (gồm các tổ dân phố: Trung Quê, Tiên Sơn, Chúc Thôn, Bích Động-Tân Tiến, Cầu Dòng, Lôi Động, Chi Ngãi 1 và Chi Ngãi 2, Tiên Định);

- 19 tổ dân phố chưa đảm bảo điều kiện về quy mô số hộ gia đình theo quy định, trong đó:

+ Có quy mô dưới 50% số hộ gia đình: 08 tổ dân phố (Dục Sơn, Vạn Yên, Vườn Đào, Ngọc Tân, Dinh Sơn, Phương Sơn, Thị Tứ và Tân Trường);

+ Có quy mô từ 50% đến dưới 70% số hộ gia đình: 06 tổ dân phố (Kim Điền, An Lĩnh, Bến, Thanh Tân, Lương Quan và Chúc Cương);

+ Có quy mô từ 70% đến dưới 100% số hộ gia đình: 05 tổ dân phố (Bắc Đầu, Thanh Tảo, An Mô, Đa Cốc và Hàm Éch-Thông Cống).

c) Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương để phục vụ hoạt động cộng đồng và bảo đảm ổn định cuộc sống của người dân (*nhà văn hóa, nơi sinh hoạt cộng đồng, khu thể thao, khu vui chơi...*).

(Số liệu chi tiết tại Phụ lục 1A, 1B kèm theo)

### 2.2. Các tổ chức tại tổ dân phố

- Tại mỗi tổ dân phố, hệ thống chính trị và các tổ chức tự quản được thành lập để quản lý và gắn kết cộng đồng dân cư như: Chi bộ Đảng, Ban công tác Mặt trận, Chi hội Cựu Chiến binh, Chi hội Phụ nữ, Chi đoàn thanh niên, Chi hội Người cao tuổi, Chi hội Chữ thập đỏ, Chi hội Nông dân.

- Đối với Chi bộ tổ dân phố: mỗi tổ dân phố có 01 Chi bộ để lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động.

(Số liệu chi tiết tại Phụ lục 2 kèm theo)

### **III. THỰC TRẠNG NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH VÀ NGƯỜI TRỰC TIẾP THAM GIA CÔNG VIỆC CỦA TỔ DÂN PHỐ**

#### **3.1. Người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố:**

Tổng số người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố tính đến ngày 31/5/2026 là 56 người, trong đó: Bí thư Chi bộ kiêm Tổ trưởng Tổ dân phố 27 người; Bí thư Chi bộ (không kiêm Tổ trưởng tổ dân phố) 01 người; Tổ trưởng Tổ dân phố 01 người; Trưởng Ban công tác Mặt trận 27 người.

- Về độ tuổi: Dưới 40 tuổi 03 người, đạt tỷ lệ 5%; từ 40 tuổi đến dưới 50 tuổi 13 người, đạt tỷ lệ 23%; từ 50 tuổi đến dưới 60 tuổi 16 người, đạt tỷ lệ 29% và trên 60 tuổi 24 người, đạt tỷ lệ 43%.

- Về trình độ đào tạo: Trên đại học 0 người; đại học 10 người, đạt tỷ lệ 18%; cao đẳng, trung cấp 05 người, đạt tỷ lệ 9%; chưa qua đào tạo 41 người, tỷ lệ 73%.

(Số liệu chi tiết tại Phụ lục 3A kèm theo)

#### **3.2. Người trực tiếp tham gia công việc của tổ dân phố đang hưởng bồi dưỡng theo các quy định của tỉnh Hải Dương cũ**

- Về số lượng: Người trực tiếp tham gia công việc của tổ dân phố tính đến ngày 31/5/2026: Tổng số 38 người, trong đó: Tổ phó tổ dân phố 13 người; Tổ đội trưởng 25 người.

- Về độ tuổi: Dưới 40 tuổi 02 người; từ 40 tuổi đến dưới 50 tuổi 15 người; từ 50 tuổi đến dưới 60 tuổi 12 người; trên 60 tuổi 09 người.

- Chia theo trình độ đào tạo: 38 người trực tiếp tham gia công việc của tổ dân phố chưa có trình độ đào tạo chuyên môn.

(Số liệu chi tiết tại Phụ lục 3B kèm theo)

#### **3.3. Các trường hợp người tham gia công việc khác của tổ dân phố đang hưởng phụ cấp/bồi dưỡng theo các quy định của Trung ương, thành phố (nếu có)**

Tổng số người tham gia công việc khác ở tổ dân phố gồm 169 người, trong đó: Chi hội trưởng Hội phụ nữ 28 người; Chi hội trưởng Hội Nông dân 28 người; Chi hội trưởng Hội Cựu chiến binh 28 người; Bí thư chi Đoàn thanh niên 28 người; An ninh cơ sở 57 người.

Các trường hợp này được nhận mức trợ cấp quy định tại Nghị quyết số 26/2023/NQ-HĐND ngày 08/12/2023 của HĐND tỉnh Hải Dương quy định chức danh, mức phụ cấp, mức hỗ trợ đối với người hoạt động không chuyên trách và mức khoán kinh phí hoạt động các tổ chức chính trị-xã hội ở cấp xã, ở thôn, khu dân cư trên địa bàn tỉnh.



## IV. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI TỔ DÂN PHỐ

### 4.1. Phương án sắp xếp:

Sắp xếp, tổ chức lại 28 tổ dân phố trên địa bàn phường Trần Hưng Đạo thành 16 tổ dân phố, cụ thể:

**4.1.1.** Thành lập tổ dân phố Vạn Kiếp trên cơ sở nhập toàn bộ tổ dân phố Bắc Đầu (có diện tích tự nhiên 196.00 ha, quy mô 428 hộ gia đình), tổ dân phố Vạn Yên (có diện tích tự nhiên 150.00 ha, quy mô 273 hộ gia đình), tổ dân số Vườn Đào (có diện tích tự nhiên 202.00 ha, quy mô 246 hộ gia đình) và tổ dân phố Dược Sơn (có diện tích tự nhiên 150.00 ha, quy mô 219 hộ gia đình).

*a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô tổ dân phố sau sắp xếp*

- Sau sắp xếp, tổ dân phố Vạn Kiếp có diện tích tự nhiên là 698 ha, quy mô số hộ gia đình 1.158 hộ (đạt 210,55% so với quy định), 3.857 nhân khẩu (trong đó có 91 đảng viên).

- Vị trí địa lý: Phía Đông giáp Tổ dân phố Tân An; phía Tây giáp xã Đồng Việt, tỉnh Bắc Ninh; phía Nam giáp phường Chí Linh; phía Bắc giáp tổ dân phố Vạn Kiếp.

- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội: Tổ dân phố Vạn Kiếp có 04 nhà văn hóa, 03 sân vận động, có quần thể di sản thế giới Kiếp Bạc, có đền chùa Nam Tào và Bắc Đầu ...

- Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập tại tổ dân phố Vạn Kiếp: 01 Chi bộ.

*b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại:* 04 tổ dân phố có vị trí liền kề nhau; 03 tổ dân phố có quy mô dưới 50% số hộ gia đình, 01 tổ dân phố có quy mô trên 70% số hộ gia đình (Bắc Đầu). Việc nhập 04 tổ dân phố để thành lập tổ dân phố mới đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định. Tổ dân phố Vạn Kiếp có di sản văn hóa thế giới (Kiếp Bạc), có di tích Đền-Chùa Nam Tào và Đền-Chùa Bắc Đầu nằm trong quần thể di sản thế giới đền Kiếp Bạc nên thuận lợi cho việc quản lý.

*c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở tổ phố và người tham gia hoạt động trực tiếp ở tổ dân phố*

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố:

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số 08 người, gồm: 04 Bí thư Chi bộ, 04 Tổ trưởng tổ dân phố (do Bí thư Chi bộ kiêm nhiệm); 04 Trưởng ban Công tác mặt trận.

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 03 chức danh (Bí thư chi bộ, Tổ trưởng tổ dân phố và Trưởng ban công tác mặt trận ở tổ dân phố), dôi dư 05 người.

- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở tổ dân phố gồm 05 người (01 Tổ phó tổ dân phố và 04 Tổ đội trưởng).

Phương án sắp xếp: thực hiện bố trí, sắp xếp theo hướng dẫn của Ủy ban nhân dân thành phố (nếu có).

**4.1.2.** Thành lập tổ dân phố Trạm Điền trên cơ sở nhập toàn bộ tổ dân phố Kim Điền (có diện tích tự nhiên 160.00 ha, quy mô 312 hộ gia đình), tổ dân phố Phương Sơn (có diện tích tự nhiên 150.00 ha, quy mô 206 hộ gia đình), tổ dân phố Dinh Sơn (có diện tích tự nhiên 110.00 ha, quy mô 139 hộ gia đình) và tổ dân phố Ngọc Tân (có diện tích tự nhiên 160.00 ha, quy mô 199 hộ gia đình).

*a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô tổ dân phố sau sắp xếp*

- Sau sắp xếp, tổ dân phố Trạm Điền có diện tích tự nhiên là 580 ha, quy mô số hộ gia đình 843 hộ (đạt 153,27% so với quy định), 2.796 nhân khẩu (trong đó có 82 đảng viên).

- Vị trí địa lý: Phía Đông giáp tổ dân phố Trung Quê; phía Tây giáp tỉnh Bắc Ninh; phía Nam giáp tổ dân phố Vạn Kiếp; phía Bắc giáp tỉnh Bắc Ninh.

- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội: Tổ dân phố Trạm Điền có 04 nhà văn hóa, 02 sân vận động, có 01 di tích được xếp hạng cấp thành phố (Từ đường dòng họ Vũ Chí), có chùa Phương Sơn, Kim Điền, Ngọc Tân và Đình Phương Sơn, Ngọc Tân, Kim Điền...

- Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập tại tổ dân phố Trạm Điền: 01 Chi bộ.

*b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại:* 04 tổ dân phố có quy mô dưới 50% số hộ gia đình. Việc nhập 04 tổ dân phố để thành lập tổ dân phố mới đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định. 04 tổ dân phố có vị trí liền kề nhau, thuận lợi trong quản lý dân cư.

*c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở tổ phố và người tham gia hoạt động trực tiếp ở tổ dân phố*

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố:

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số 08 người, gồm: 04 Bí thư Chi bộ, 0 Tổ trưởng tổ dân phố (do Bí thư Chi bộ kiêm nhiệm); 04 Trưởng ban Công tác mặt trận.

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 03 chức danh (Bí thư chi bộ, Tổ trưởng tổ dân phố và Trưởng ban công tác mặt trận ở tổ dân phố), dôi dư 05 người.

- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở tổ dân phố gồm 05 người (01 Tổ phó tổ dân phố và 04 Tổ đội trưởng).

Phương án sắp xếp: thực hiện bố trí, sắp xếp theo hướng dẫn của Ủy ban nhân dân thành phố (nếu có).

**4.1.3.** Thành lập tổ dân phố Tân An trên cơ sở nhập toàn bộ tổ dân phố Bến (có diện tích tự nhiên 296.00 ha, quy mô 280 hộ gia đình) và tổ dân phố An Lĩnh (có diện tích tự nhiên 281.00 ha, quy mô 275 hộ gia đình).

*a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô tổ dân phố sau sắp xếp*

- Sau sắp xếp, tổ dân phố Tân An có diện tích tự nhiên là 577 ha, quy mô số hộ gia đình 555 hộ (đạt 100,91% so với quy định), 1.892 nhân khẩu (trong đó có 39 đảng viên).

- Vị trí địa lý: Phía Đông giáp tổ dân phố Tiên Sơn; phía Tây giáp tổ dân phố Trạm Điền; phía Nam giáp phường Chí Linh và phường Chu Văn An; phía Bắc giáp tổ dân phố Vạn Kiếp.

- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội: Tổ dân phố Tân An có 02 nhà văn hóa, 01 sân vận động, có chùa Mít, đình Bến và đình An Lĩnh, miếu Vua Bà (tổ dân phố Bến).

- Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập tại tổ dân phố Tân An: 01 Chi bộ.

*b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại:* 01 tổ dân phố có quy mô dưới 50% số hộ gia đình; 01 tổ dân phố có quy mô từ 50% đến dưới 70% số hộ gia đình. Việc nhập 02 tổ dân phố để thành lập tổ dân phố mới đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định. 02 tổ dân phố có vị trí liền kề nhau, tương đồng về văn hóa, phong tục tập quán, thuận lợi trong quản lý dân cư và sinh hoạt của Nhân dân.

*c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở tổ phố và người tham gia hoạt động trực tiếp ở tổ dân phố*

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố:

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số 05 người, gồm: 02 Bí thư Chi bộ, 01 Tổ trưởng tổ dân phố; 02 Trưởng ban Công tác mặt trận.

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 03 chức danh (Bí thư chi bộ, Tổ trưởng tổ dân phố và Trưởng ban công tác mặt trận ở tổ dân phố), dôi dư 02 người.

- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở tổ dân phố gồm 02 người (02 Tổ đội trưởng).

Phương án sắp xếp: thực hiện bố trí, sắp xếp theo hướng dẫn của Ủy ban nhân dân thành phố (nếu có).

**4.1.4.** Thành lập tổ dân phố Thanh Tảo trên cơ sở nhập toàn bộ tổ dân phố Thanh Tân (có diện tích tự nhiên 126.00 ha, quy mô 287 hộ gia đình), tổ dân phố Thanh Tảo (có diện tích tự nhiên 375.00 ha, quy mô 439 hộ gia đình) và tổ dân phố Lương Quan (có diện tích tự nhiên 195.00 ha, quy mô 275 hộ gia đình).

*a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô tổ dân phố sau sắp xếp*

- Sau sắp xếp, tổ dân phố Thanh Tảo có diện tích tự nhiên là 696 ha, quy mô số hộ gia đình 1001 hộ (đạt 182,00% so với quy định), 3.373 nhân khẩu (trong đó có 78 đảng viên).

- Vị trí địa lý: Phía Đông và phía Bắc giáp tổ dân phố An Mô; phía Tây và phía Nam giáp tổ dân phố Tân An.

- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội: Tổ dân phố Thanh Tảo có 03 nhà văn hóa; 01 sân vận động; có Nghè Dím, đình Thanh Tảo và chùa Thanh Tảo (được xếp hạng di tích cấp thành phố); có đình, chùa Lương Quan...

- Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập tại tổ dân phố Thanh Tảo: 01 Chi bộ.

b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại: 02 tổ dân phố có quy mô từ 50% đến 70% số hộ gia đình; 01 tổ dân phố có quy mô trên 70% số hộ gia đình. Việc nhập 03 tổ dân phố để thành lập tổ dân phố mới đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định. 03 tổ dân phố có vị trí liền kề nhau, tương đồng về văn hóa, phong tục tập quán, thuận lợi trong quản lý dân cư và sinh hoạt của Nhân dân.

c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở tổ phố và người tham gia hoạt động trực tiếp ở tổ dân phố

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố:

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số 06 người, gồm: 03 Bí thư Chi bộ, 0 Tổ trưởng tổ dân phố; 03 Trưởng ban Công tác mặt trận.

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 03 chức danh (Bí thư chi bộ, Tổ trưởng tổ dân phố và Trưởng ban công tác mặt trận ở tổ dân phố), dôi dư 03 người.

- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở tổ dân phố gồm 02 người (01 Tổ phó tổ dân phố và 01 Tổ đội trưởng).

Phương án sắp xếp: thực hiện bố trí, sắp xếp theo hướng dẫn của Ủy ban nhân dân thành phố (nếu có).

**4.1.5.** Thành lập tổ dân phố An Mô trên cơ sở nhập toàn bộ tổ dân phố An Mô (có diện tích tự nhiên 359.00 ha, quy mô 507 hộ gia đình) và tổ dân phố Thị Tứ (có diện tích tự nhiên 11.00 ha, quy mô 113 hộ gia đình).

a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô tổ dân phố sau sắp xếp

- Sau sắp xếp, tổ dân phố An Mô có diện tích tự nhiên là 370 ha, quy mô số hộ gia đình 620 hộ (đạt 112,73% so với quy định), 1.975 nhân khẩu (trong đó có 44 đảng viên).

- Vị trí địa lý: Phía Đông giáp tổ dân phố Đa Cốc; phía Tây giáp tổ dân phố Trung Quê; phía Nam giáp tổ dân phố Tiên Sơn; phía Bắc giáp tổ dân phố Trung Quê.

- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội: Tổ dân phố An Mô có 02 nhà văn hóa; 01 sân vận động; có di tích quốc gia đền Sinh, đền Hóa; có chùa Chẽ, chùa Mo, đình An Mô.

- Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập tại tổ dân phố An Mô: 01 Chi bộ.

b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại: 01 tổ dân phố có quy mô dưới 50% số hộ gia đình; 01 tổ dân phố có quy mô trên 90% số hộ gia đình. Việc nhập 02 tổ dân phố để thành lập tổ dân phố mới đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định. 02 tổ

dân phố có vị trí liền kề nhau, tương đồng về văn hóa, phong tục tập quán, thuận lợi trong quản lý dân cư và sinh hoạt của Nhân dân.

*c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở tổ phố và người tham gia hoạt động trực tiếp ở tổ dân phố*

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố:

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số 04 người, gồm: 02 Bí thư Chi bộ, 0 Tổ trưởng tổ dân phố; 02 Trưởng ban Công tác mặt trận.

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 03 chức danh (Bí thư chi bộ, Tổ trưởng tổ dân phố và Trưởng ban công tác mặt trận ở tổ dân phố), dôi dư 01 người.

- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở tổ dân phố gồm 02 người (01 Tổ phó tổ dân phố và 01 Tổ đội trưởng).

Phương án sắp xếp: thực hiện bố trí, sắp xếp theo hướng dẫn của Ủy ban nhân dân thành phố (nếu có).

**4.1.6.** Thành lập tổ dân phố Đa Cốc trên cơ sở nhập toàn bộ tổ dân phố Đa Cốc (có diện tích tự nhiên 404.00 ha, quy mô 541 hộ gia đình) và tổ dân phố Tân Trường (có diện tích tự nhiên 41.00 ha, quy mô 194 hộ gia đình).

*a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô tổ dân phố sau sắp xếp*

- Sau sắp xếp, tổ dân phố Đa Cốc có diện tích tự nhiên là 445 ha, quy mô số hộ gia đình 735 hộ (đạt 133,64% so với quy định), 2.410 nhân khẩu (trong đó có 44 đảng viên).

- Vị trí địa lý: Phía Đông giáp phường Nguyễn Trãi; phía Tây giáp tổ dân phố An Mô; phía Nam giáp tổ dân phố Cầu Dông; phía Bắc giáp tổ dân phố Trung Quê.

- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội: Tổ dân phố Đa Cốc có 02 nhà văn hóa; 01 sân vận động; có đình, chùa Đa Cốc.

- Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập tại tổ dân phố Đa Cốc: 01 Chi bộ.

*b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại:* 01 tổ dân phố có quy mô dưới 50% số hộ gia đình; 01 tổ dân phố có quy mô trên 90% số hộ gia đình. Việc nhập 02 tổ dân phố để thành lập tổ dân phố mới đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định. 02 tổ dân phố có vị trí liền kề nhau, tương đồng về văn hóa, phong tục tập quán, thuận lợi trong quản lý dân cư và sinh hoạt của Nhân dân.

*c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở tổ phố và người tham gia hoạt động trực tiếp ở tổ dân phố*

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố:

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số 03 người, gồm: 02 Bí thư Chi bộ, 0 Tổ trưởng tổ dân phố; 01 Trưởng ban Công tác mặt trận.

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 03 chức danh (Bí thư chi bộ, Tổ trưởng tổ dân phố và Trưởng ban công tác mặt trận ở tổ dân phố), dôi dư 0 người.

- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở tổ dân phố gồm 03 người (01 Tổ phó tổ dân phố và 02 Tổ đội trưởng).

Phương án sắp xếp: thực hiện bố trí, sắp xếp theo hướng dẫn của Ủy ban nhân dân thành phố (nếu có).

**4.1.7.** Thành lập tổ dân phố Phụng Hoàng trên cơ sở nhập toàn bộ tổ dân phố Chúc Cường (có diện tích tự nhiên 135 ha, quy mô 319 hộ gia đình) và tổ dân phố Hàm Éch - Thông Cống (có diện tích tự nhiên 430 ha, quy mô 466 hộ gia đình).

*a) Về đặc điểm, tình hình, quy mô tổ dân phố sau sắp xếp*

- Sau sắp xếp, tổ dân phố Phụng Hoàng có diện tích tự nhiên là 565 ha, quy mô số hộ gia đình 785 hộ (đạt 142,73% so với quy định), 2.585 nhân khẩu (trong đó có 62 đảng viên).

- Vị trí địa lý: Phía Đông giáp tổ dân phố Cộng Hòa; phía Tây và phía Nam giáp phường Chu Văn An; phía Bắc giáp tổ dân phố Tiên Sơn.

- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội: Tổ dân phố Phụng Hoàng có 02 nhà văn hóa; 02 sân vận động; có Nghè Chúc Cường.

- Số Chi bộ đảng dự kiến thành lập tại tổ dân phố Phụng Hoàng: 01 Chi bộ.

*b) Lý do sắp xếp, tổ chức lại:* 01 tổ dân phố có quy mô từ 50% đến dưới 70% số hộ gia đình; 01 tổ dân phố có quy mô trên 70% số hộ gia đình. Việc nhập 02 tổ dân phố để thành lập tổ dân phố mới đảm bảo quy mô số hộ gia đình theo quy định. 02 tổ dân phố có vị trí liền kề nhau, tương đồng về văn hóa, phong tục tập quán, thuận lợi trong quản lý dân cư và sinh hoạt của Nhân dân.

*c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở tổ phố và người tham gia hoạt động trực tiếp ở tổ dân phố*

- Đối với người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố:

+ Số lượng hiện có mặt: Tổng số 04 người, gồm: 02 Bí thư Chi bộ, 0 Tổ trưởng tổ dân phố; 02 Trưởng ban Công tác mặt trận.

+ Phương án bố trí: Sau sắp xếp dự kiến bố trí 03 chức danh (Bí thư chi bộ, Tổ trưởng tổ dân phố và Trưởng ban công tác mặt trận ở tổ dân phố), dôi dư 01 người.

- Đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở tổ dân phố gồm 03 người (01 Tổ phó tổ dân phố và 02 Tổ đội trưởng).

Phương án sắp xếp: thực hiện bố trí, sắp xếp theo hướng dẫn của Ủy ban nhân dân thành phố (nếu có).

(Phương án cụ thể tại Phụ lục 4 kèm theo).



## **4.2. Giữ ổn định 09 tổ dân phố, gồm:**

### **4.2.1. Tổ dân phố Trung Quê**

- Số hộ gia đình: 575 hộ;
- Số nhân khẩu: 2.001 người;
- Số Chi bộ thuộc tổ dân phố: 01 Chi bộ với 35 đảng viên;
- Diện tích tự nhiên: 530 ha.
- Người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố: 02 người gồm 01 Bí thư chi bộ kiêm Tổ trưởng tổ dân phố; 01 Trưởng ban công tác mặt trận.
- Người tham gia hoạt động trực tiếp ở tổ dân phố: 02 người gồm 01 Tổ phó tổ dân phố và 01 Tổ đội trưởng.

Lý do giữ ổn định, không sắp xếp, sáp nhập: Tổ dân phố Trung Quê có 575 hộ gia đình, đạt 104,55% so với quy định (có 2.001 nhân khẩu). Diện tích tự nhiên 530 ha, nếu sáp nhập với tổ dân phố khác, quy mô dân số và số hộ gia đình sẽ quá lớn, diện tích rộng gây khó khăn cho việc quản lý và không thể nắm bắt được địa bàn sâu sát, ảnh hưởng đến chất lượng giải quyết công việc. Tổ dân phố đã có sự gắn kết về văn hóa, phong tục tập quán, nếu sáp nhập gây khó khăn cho việc tổ chức các buổi sinh hoạt cộng đồng.

### **4.2.2. Tổ dân phố Tiên Sơn**

- Số hộ gia đình: 578 hộ;
- Số nhân khẩu: 1.476 người;
- Số Chi bộ thuộc tổ dân phố: 01 Chi bộ với 41 đảng viên;
- Diện tích tự nhiên: 501 ha.
- Người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố: 02 người gồm 01 Bí thư chi bộ kiêm Tổ trưởng tổ dân phố; 01 Trưởng ban công tác mặt trận.
- Người tham gia hoạt động trực tiếp ở tổ dân phố: 02 người gồm 01 Tổ phó tổ dân phố và 01 Tổ đội trưởng.

Lý do giữ ổn định, không sắp xếp, sáp nhập: Tổ dân phố Tiên Sơn có 578 hộ gia đình, đạt 105,09% so với quy định (có 1.476 nhân khẩu). Diện tích tự nhiên 501 ha, nếu sáp nhập với tổ dân phố khác, quy mô dân số và số hộ gia đình lớn, diện tích rộng gây khó khăn cho việc quản lý và không thể nắm bắt được địa bàn sâu sát, ảnh hưởng đến chất lượng giải quyết công việc. Trên địa bàn tổ dân phố có chùa Côn Sơn nằm trong quần thể di sản văn hóa thế giới nên nhân dân nơi đây có sự gắn kết về văn hóa, phong tục tập quán, nếu sáp nhập với các tổ dân phố khác cần có thời gian để cộng đồng mới hòa nhập, thống nhất các quy ước, hương ước chung.

### **4.2.3. Tổ dân phố Chúc Thôn**

- Số hộ gia đình: 605 hộ;
- Số nhân khẩu: 1.754 người;
- Số Chi bộ thuộc tổ dân phố: 01 Chi bộ với 99 đảng viên;
- Diện tích tự nhiên: 258 ha.
- Người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố: 02 người gồm 01 Bí thư chi bộ kiêm Tổ trưởng tổ dân phố; 01 Trưởng ban công tác mặt trận.
- Người tham gia hoạt động trực tiếp ở tổ dân phố: 02 người gồm 01 Tổ phó tổ dân phố và 01 Tổ đội trưởng.

Lý do giữ ổn định, không sắp xếp, sáp nhập: Tổ dân phố Chúc Thôn có 605 hộ gia đình, đạt 110,00% so với quy định (có 1.754 nhân khẩu). Diện tích tự nhiên 258 ha, nếu sáp nhập với tổ dân phố khác, quy mô dân số và số hộ gia đình lớn gây khó khăn cho việc quản lý, người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố không thể nắm bắt được địa bàn sâu sát, ảnh hưởng đến chất lượng giải quyết công việc và an ninh trật tự.

#### **4.2.4. Tổ dân phố Bích Động-Tân Tiến (đổi tên thành tổ dân phố Cộng Hòa)**

- Số hộ gia đình: 737 hộ;
- Số nhân khẩu: 2.459 người;
- Số Chi bộ thuộc tổ dân phố: 01 Chi bộ với 83 đảng viên;
- Diện tích tự nhiên: 112 ha.
- Người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố: 02 người gồm 01 Bí thư chi bộ kiêm Tổ trưởng tổ dân phố; 01 Trưởng ban công tác mặt trận.
- Người tham gia hoạt động trực tiếp ở tổ dân phố: 02 người gồm 01 Tổ phó tổ dân phố và 01 Tổ đội trưởng.

\* Lý do giữ ổn định, không sắp xếp, sáp nhập: Tổ dân phố Bích Động-Tân Tiến có 737 hộ gia đình, đạt 134,00% so với quy định (có 2.459 nhân khẩu). Diện tích tự nhiên 112 ha, nếu sáp nhập với tổ dân phố khác, quy mô dân số và số hộ gia đình lớn gây khó khăn cho việc quản lý, ảnh hưởng đến chất lượng giải quyết công việc và an ninh trật tự.

\* Lý do việc đổi tên: mong muốn lưu giữ lại tên phường Cộng Hoà cũ trước ngày 1/7/2025 đã ghi dấu trong tâm thức người dân; có giá trị giáo dục lịch sử cho hôm nay và mai sau.

#### **4.2.5. Tổ dân phố Chi Ngãi 1**

- Số hộ gia đình: 895 hộ;
- Số nhân khẩu: 2.516 người;
- Số Chi bộ thuộc tổ dân phố: 01 Chi bộ với 77 đảng viên;

- Diện tích tự nhiên: 321 ha.

- Người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố: 02 người gồm 01 Bí thư chi bộ kiêm Tổ trưởng tổ dân phố; 01 Trưởng ban công tác mặt trận.

- Người tham gia hoạt động trực tiếp ở tổ dân phố: 02 người gồm 01 Tổ phó tổ dân phố và 01 Tổ đội trưởng.

\* Lý do giữ ổn định, không sắp xếp, sáp nhập: Tổ dân phố Chi Ngãi 1 có 895 hộ gia đình, đạt 162,73% so với quy định (có 2.516 nhân khẩu). Diện tích tự nhiên 321 ha, nếu sáp nhập với tổ dân phố khác, quy mô dân số và số hộ gia đình lớn gây khó khăn cho việc quản lý, ảnh hưởng đến chất lượng giải quyết công việc và an ninh trật tự. Tổ dân phố đã có sự gắn kết về văn hóa, phong tục tập quán, nếu sáp nhập gây khó khăn cho việc tổ chức các buổi sinh hoạt cộng đồng.

#### **4.2.6. Tổ dân phố Chi Ngãi 2**

- Số hộ gia đình: 591 hộ;

- Số nhân khẩu: 1.582 người;

- Số Chi bộ thuộc tổ dân phố: 01 Chi bộ với 48 đảng viên;

- Diện tích tự nhiên: 266 ha.

- Người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố: 02 người gồm 01 Bí thư chi bộ kiêm Tổ trưởng tổ dân phố; 01 Trưởng ban công tác mặt trận.

- Người tham gia hoạt động trực tiếp ở tổ dân phố: 02 người gồm 01 Tổ phó tổ dân phố và 01 Tổ đội trưởng.

\* Lý do giữ ổn định, không sắp xếp, sáp nhập: Tổ dân phố Chi Ngãi 2 có 591 hộ gia đình, đạt 107,45% so với quy định (có 1.582 nhân khẩu). Diện tích tự nhiên 266 ha, nếu sáp nhập với tổ dân phố khác, gây khó khăn cho việc quản lý. Tổ dân phố đã có sự gắn kết về văn hóa, phong tục tập quán, nếu sáp nhập gây khó khăn cho việc tổ chức các buổi sinh hoạt cộng đồng.

#### **4.2.7. Tổ dân phố Cầu Dòng**

- Số hộ gia đình: 832 hộ;

- Số nhân khẩu: 2.527 người;

- Số Chi bộ thuộc tổ dân phố: 01 Chi bộ với 66 đảng viên;

- Diện tích tự nhiên: 547 ha.

- Người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố: 02 người gồm 01 Bí thư chi bộ kiêm Tổ trưởng tổ dân phố; 01 Trưởng ban công tác mặt trận.

- Người tham gia hoạt động trực tiếp ở tổ dân phố: 02 người gồm 01 Tổ phó tổ dân phố và 01 Tổ đội trưởng.

\* Lý do giữ ổn định, không sắp xếp, sáp nhập: Tổ dân phố Cầu Dồng có 832 hộ gia đình, đạt 151,27% so với quy định (có 2.527 nhân khẩu). Diện tích tự nhiên 547 ha, nếu sáp nhập với tổ dân phố khác, quy mô dân số và số hộ gia đình sẽ quá lớn, diện tích tự nhiên rộng gây khó khăn cho việc quản lý và không thể nắm bắt được địa bàn sâu sát, ảnh hưởng đến chất lượng giải quyết công việc. Tổ dân phố đã có sự gắn kết về văn hóa, phong tục tập quán, nếu sáp nhập gây khó khăn cho việc tổ chức các buổi sinh hoạt cộng đồng.

#### **4.2.8. Tổ dân phố Lôi Động**

- Số hộ gia đình: 606 hộ;
- Số nhân khẩu: 1.760 người;
- Số Chi bộ thuộc tổ dân phố: 01 Chi bộ với 50 đảng viên;
- Diện tích tự nhiên: 124 ha.
- Người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố: 02 người gồm 01 Bí thư chi bộ kiêm Tổ trưởng tổ dân phố; 01 Trưởng ban công tác mặt trận.
- Người tham gia hoạt động trực tiếp ở tổ dân phố: 01 người (Tổ đội trưởng).

\* Lý do giữ ổn định, không sắp xếp, sáp nhập: Tổ dân phố Lôi Động có 606 hộ gia đình, đạt 110,0% so với quy định (có 1.760 nhân khẩu). Diện tích tự nhiên 124 ha, nếu sáp nhập với tổ dân phố khác, quy mô dân số và số hộ gia đình lớn, diện tích tự nhiên rộng gây khó khăn cho việc quản lý. Tổ dân phố đã có sự gắn kết về văn hóa, phong tục tập quán, nếu sáp nhập gây khó khăn cho việc tổ chức các buổi sinh hoạt cộng đồng.

#### **4.2.9. Tổ dân phố Tiền Định**

- Số hộ gia đình: 558 hộ;
- Số nhân khẩu: 1.578 người;
- Số Chi bộ thuộc tổ dân phố: 01 Chi bộ với 31 đảng viên;
- Diện tích tự nhiên: 115 ha.
- Người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố: 02 người gồm 01 Bí thư chi bộ kiêm Tổ trưởng tổ dân phố; 01 Trưởng ban công tác mặt trận.
- Người tham gia hoạt động trực tiếp ở tổ dân phố: 01 người (Tổ đội trưởng).

\* Lý do giữ ổn định, không sắp xếp, sáp nhập: Tổ dân phố Tiền Định có 558 hộ gia đình, đạt 101,45% so với quy định (có 1.578 nhân khẩu). Diện tích tự nhiên 115 ha, nếu sáp nhập với tổ dân phố khác, quy mô dân số và số hộ gia đình lớn, diện tích tự nhiên bị chia cắt bởi Quốc lộ 18 và đường sắt chạy qua, gây khó khăn cho việc quản lý. Tổ dân phố đã có sự gắn kết về văn hóa, phong

tục tập quán, nếu sáp nhập gây khó khăn cho việc tổ chức các buổi sinh hoạt cộng đồng.

*(Lý do cụ thể tại Phụ lục 5 kèm theo)*

**4.3. Tổng số tổ dân phố trên địa bàn sau khi sắp xếp, sáp nhập** (bao gồm cả các tổ dân phố giữ ổn định)

Tổng số tổ dân phố sau sắp xếp, sáp nhập: 16 tổ dân phố đảm bảo điều kiện về quy mô số hộ gia đình theo quy định.

*(Chi tiết theo Phụ lục 6A, 6B kèm theo)*

## **V. PHƯƠNG ÁN TỔ CHỨC, SẮP XẾP LẠI CHI BỘ ĐẢNG, ĐOÀN THỂ Ở TỔ DÂN PHỐ; VIỆC THỰC HIỆN, CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH Ở TỔ DÂN PHỐ**

### **5.1. Phương án sắp xếp, hợp nhất các chi bộ, các chi hội, tổ chức đoàn thể**

*Việc sắp xếp các chi bộ, chi hội, tổ chức đoàn thể thực hiện thống nhất trên phạm vi toàn phường khi có hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.*

### **5.2. Việc thực hiện chế độ, chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố dôi dư sau sắp xếp**

Trên cơ sở phương án sắp xếp, bố trí sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố nêu tại Mục II Phương án này, UBND phường sẽ thực hiện các chế độ, chính sách theo quy định của pháp luật hiện hành đối với những trường hợp tiếp tục tham gia công tác. Đối với những trường hợp dôi dư có nguyện vọng nghỉ hưởng chế độ theo Nghị định số 154/2025/NĐ-CP của Chính phủ, giao phòng Văn hóa - Xã hội hướng dẫn lập hồ sơ, dự toán kinh phí và đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết theo quy định.

## **VI. PHƯƠNG ÁN NHÀ VĂN HÓA, KHU THỂ THAO DÔI DƯ SAU SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI TỔ DÂN PHỐ**

### **6.1. Về thực trạng**

#### *a) Nhà văn hóa*

- Tổng số hiện có: 27 nhà văn hóa;
- Tổng số dự kiến sử dụng: 16 nhà văn hóa;
- Tổng số dôi dư: 11 nhà văn hóa.

#### *b) Khu thể thao*

- Tổng số hiện có: 17 sân vận động;
- Tổng số dự kiến sử dụng 17 sân vận động;
- Tổng số dôi dư: 0.

## 6.2. Về phương án sắp xếp, xử lý

- Tiếp tục sử dụng: Đối với nhà văn hóa: Ủy ban nhân dân phường sẽ tiếp tục sử dụng 24 nhà văn hóa (16 nhà văn hóa làm nơi hội họp chung của các tổ dân phố sau sắp xếp; 08 nhà văn hóa làm khu vui chơi cho nhân dân; 01 nhà văn hóa Vạn Yên chuyển cho trường Tiểu học Hưng Đạo sử dụng và quản lý; 01 nhà văn hóa An Mô chuyển cho trường Mầm non Lê Lợi sử dụng và quản lý; 01 nhà văn hóa Vườn Đào với diện tích khoảng 200m<sup>2</sup> sẽ được UBND phường chuyển mục đích sử dụng).

- Chuyển giao cho cơ quan có thẩm quyền quản lý: không có;
- Phương án khác: không có.

## VII. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

- Đề nghị Ủy ban nhân dân thành phố quan tâm hỗ trợ kinh phí cho các tổ dân phố sau sắp xếp, sáp nhập để đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng, nhà văn hóa do nhà văn hóa hiện tại của các tổ dân phố đa phần đã xuống cấp, quy mô nhỏ nên chưa đáp ứng được nhu cầu sinh hoạt cộng đồng dân cư; tạo điều kiện thuận lợi cho việc chuyển đổi dữ liệu hành chính từ các tổ dân phố cũ sang các tổ dân phố mới, đặc biệt là trong việc quản lý cơ sở dữ liệu đất đai, hồ sơ công dân, v.v.

- Đề nghị Ủy ban nhân dân thành phố quan tâm giải quyết chế độ chính sách đối với đội ngũ người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố dôi dư do sắp xếp; sớm có hướng dẫn quy định cụ thể mức phụ cấp, phụ cấp kiêm nhiệm cho các chức danh người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố sau sắp xếp; có hướng dẫn việc bố trí, sắp xếp hoặc có chính sách hỗ trợ đối với người tham gia hoạt động trực tiếp ở tổ dân phố phải nghỉ việc sau sắp xếp.

- Đề nghị UBND thành phố bố trí kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ xây dựng và triển khai thực hiện Đề án, phương án sắp xếp, tổ chức lại tổ dân phố; tổ chức lấy ý kiến cử tri về dự thảo đề án và tổ chức kỳ họp Hội đồng nhân dân để thông qua đề án sắp xếp, tổ chức lại tổ dân phố trên địa bàn phường.

Trên đây là Phương án sắp xếp, tổ chức lại tổ dân phố trên địa bàn phường Trần Hưng Đạo, gửi Sở Nội vụ tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố theo quy định./.

### Nơi nhận:

- Sở Nội vụ (để báo cáo);
- TT Đảng ủy phường;
- TT HĐND phường;
- CT, các Phó Chủ tịch UBND phường;
- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn phường;
- Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công phường;
- Các tổ dân phố;
- Lưu: VT, VHXH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Hà